

QUY CHẾ

THI ĐUA – KHEN THƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGUYỄN DU
(Ban hành kèm theo Quyết định số 106 /QĐ-CDND ngày 21 tháng 5 năm 2024)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm toàn bộ các tiêu chuẩn khen thưởng, thẩm quyền, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng của Trường Cao đẳng Nguyễn Du.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng thi đua, khen thưởng áp dụng theo quy chế này, bao gồm: cán bộ, viên chức, người lao động trong biên chế và hợp đồng không xác định thời hạn; hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên, làm việc tại Trường Cao đẳng Nguyễn Du (dưới đây gọi tắt là cá nhân); các khoa, phòng thuộc Trường Cao đẳng Nguyễn Du (dưới đây gọi tắt là tập thể).

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 3. Hình thức tổ chức thi đua

1. **Thi đua thường xuyên:** là hình thức thi đua được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

Trường Cao đẳng Nguyễn Du tổ chức thi đua thường xuyên hàng năm theo năm học.

2. **Thi đua theo đợt, theo chuyên đề:** là hình thức thi đua nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong một thời gian nhất định, hoặc giải quyết những công việc khó khăn, bức xúc nhất, những việc còn yếu kém, tồn đọng.

a) Trường Cao đẳng Nguyễn Du tổ chức phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày truyền thống của ngành, của trường, kỷ niệm ngày thành lập ngành, trường

b) Sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề đều có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét, biểu

duyệt, khen thưởng cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong Trường Cao đẳng Nguyễn Du.

Điều 4. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, đề ra các chỉ tiêu, khẩu hiệu, nội dung thi đua và thời hạn thi đua. Việc xác định nội dung và tiêu chí thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn của từng Khoa, Phòng và có tính khả thi.

2. Xác định biện pháp tổ chức phong trào thi đua; có hình thức tổ chức phát động thi đua phù hợp, coi trọng việc tuyên truyền ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm.

3. Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua; có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức vận động thi đua, theo dõi quy trình tổ chức thi đua, tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm làm tốt cho các đối tượng tham gia thi đua.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thi đua; lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 5. Đăng ký danh hiệu thi đua

Đầu năm học, khoa, phòng tổ chức cho cá nhân, tập thể đăng ký phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua; gửi bản đăng ký thi đua về ban thi đua khen thưởng Nhà trường.

Điều 6. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- a) Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- b) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
- c) Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh;
- d) Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- e) Lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- a) Cờ thi đua của Chính phủ;
- b) Cờ thi đua xuất sắc của Bộ;
- c. Cờ thi đua của UBND Tỉnh;
- d) Tập thể lao động xuất sắc;
- e) Tập thể lao động tiên tiến;

Điều 7. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a) Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

b. Ngoài ra, cá nhân thuộc các trường hợp sau đây được xem xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

2. Chiến sĩ thi đua cơ sở:

a. Là “Lao động tiên tiến”

b. Có sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở trở lên.

c. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để xét tặng danh hiệu thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/01/2024 của Bộ Nội vụ.

3. Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh:

a. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Thi đua - Khen thưởng.

b. Có sáng kiến hoặc có đề tài, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu ở mức đạt và đã được UBND tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

c. Về tiêu chuẩn lựa chọn cá nhân tiêu biểu xuất sắc là cá nhân có 2 năm được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.

4. Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Điều 8. Các danh hiệu Thi đua đối với tập thể:

1. Tập thể lao động tiên tiến:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tập thể lao động xuất sắc:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh;

a. Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm.

b. Cờ thi đua của UBND tỉnh xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua chuyên đề do chủ tịch UBND tỉnh phát động (được quy định cụ thể trong kế hoạch tổ chức phong trào).

c. Trường hợp tập thể đã đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” nhưng không được xét tặng do chưa đảm bảo tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” thì xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh tỉnh theo quy định.

4. Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ:

a. Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ. Tập thể được đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ phải có 80% trở lên phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c. Tập thể được đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” phải được bình xét, suy tôn từ các khối, cụm thi đua.

Chương III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 9. Hình thức tổ chức khen thưởng

1. **Khen thưởng thường xuyên:** là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm hoặc thực hiện kế hoạch nhiều năm.

2. **Khen thưởng theo các chuyên đề:** là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các chương trình mục tiêu hoặc một chuyên đề hội thi, liên hoan, triển lãm, hình thức khen thưởng trên gắn liền với kế hoạch chỉ đạo trực tiếp nhà trường.

3. **Khen thưởng đột xuất:** là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc, có phát minh, sáng chế, công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc cấp Nhà nước hoặc đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi

quốc gia, quốc tế, có tác dụng nêu gương trong Bộ, ngành, không nằm trong chỉ tiêu thi đua hoặc không tham gia ký kết giao ước thi đua.

Điều 10. Hình thức khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng của Nhà nước: Huân chương, Huy chương Hữu nghị, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hình thức khen thưởng của Bộ:

- a) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch";
- b) Bằng khen Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- c) Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng tặng cho các vận động viên đạt thành tích xuất sắc tại các giải thể thao cấp quốc gia, thực hiện theo các Quy định của Điều lệ các môn thể thao.

3. Hình thức khen thưởng của tỉnh:

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Hình thức khen thưởng của Trường Cao đẳng Nguyễn Du

Giấy khen.

Điều 11. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng

1. Huân chương, Huy chương Hữu nghị, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo quy định tại Chương III Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH ngày 15 tháng 6 năm 2022 và Chương II Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

Tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với các vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích xuất sắc, đột xuất tại các giải thể thao quốc tế và các nghệ sĩ đạt giải thưởng cao quốc tế tại hội thi, liên hoan, triển lãm (có văn bản hướng dẫn riêng).

2. Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước thực hiện theo quy định tại Chương III Luật Thi đua, Khen thưởng 06/2022/QH ngày 15 tháng 6 năm 2022; Chương II Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ

4. Bằng khen của Bộ trưởng:

a) Đối với cá nhân: đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

- Lập thành tích xuất sắc, được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phát động;

- Lập thành tích đặc biệt xuất sắc đợt xuất tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

- Có quá trình công tác lâu năm hoặc có nhiều cống hiến đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch được xét tặng nhân dịp Kỷ niệm ngày thành lập ngành, cơ quan, đơn vị vào các năm tròn 5, chẵn 10;

b) Đối với tập thể: đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Thi đua, Khen thưởng và một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt 02 lần liên tục danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", hoặc lập tích xuất sắc, tiêu biểu được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phát động;

- Xét tặng thưởng vào dịp cuối năm tổng kết công tác của Bộ đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối, cụm thi đua; các tập thể nhỏ thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

- Lập thành tích xuất sắc đợt xuất tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm cấp quốc gia, quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch hoặc có thành tích xây dựng, bảo vệ và phát triển cơ quan, đơn vị trên lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch nhân dịp cơ quan, đơn vị Kỷ niệm ngày thành lập vào các năm tròn 5, chẵn 10;

5. Bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh.

1. Đối với cá nhân.

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động từ 01 năm trở lên;

b) Đạt nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh, bản thân và những người trong gia đình không vi phạm trật tự an toàn giao thông, tệ nạn ma túy, chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Đối với tập thể.

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động từ 01 năm trở lên;
- b) Đạt thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;
- c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, tích cực tham gia các hoạt động xã hội; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

6. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nguyễn Du.

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- b) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;
- d) Đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết giải thi đấu, liên hoan, triển lãm hoặc có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc, có phát minh, sáng chế, công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc cấp Nhà nước hoặc đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi quốc gia, quốc tế không nằm trong chỉ tiêu thi đua hoặc không tham gia ký kết giao ước thi đua.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;
- c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;
- d) Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.
- e) Đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết giải thi đấu, liên hoan, triển lãm hoặc có thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc, có phát minh, sáng chế, công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc cấp Nhà nước hoặc đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi quốc gia, quốc tế không nằm trong chỉ tiêu thi đua hoặc không tham gia ký kết giao ước thi đua.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG,

QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG VÀ MỨC CHI

Điều 12. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. **Chủ tịch nước** quyết định tặng huân chương, huy chương, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng nhà nước", danh hiệu vinh dự nhà nước.

2. **Chính phủ** quyết định tặng "Cờ thi đua của Chính phủ".

3. **Thủ tướng Chính phủ** quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ".

4. **Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quyết định tặng:**

a) Các danh hiệu thi đua: Cờ thi đua xuất sắc của Bộ, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ.

b) Các hình thức khen thưởng: Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Du lịch"; Bằng khen của Bộ trưởng.

5. **Chủ tịch UBND tỉnh.**

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

6. **Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nguyễn Du quyết định tặng:**

a) Các danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở (đối với cá nhân do mình phụ trách) và Tập thể lao động tiên tiến.

b) Hình thức khen thưởng: Giấy khen.

Điều 13. Quy trình đăng ký thi đua và đề nghị khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân đăng ký thi đua đầu năm trước (Tháng 8 hàng năm)

2. Đơn vị họp bình xét danh hiệu thi đua theo đăng ký đầu năm trước

3. Tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm báo cáo thành tích (theo mẫu), nộp Thường trực Hội đồng thi đua – khen thưởng (Tháng 6 hàng năm)

4. Hội đồng thi đua khen thưởng họp bình xét (Tháng 6 hàng năm)

5. Thường trực Hội đồng thi đua – khen thưởng làm các thủ tục khác theo quy định.

Điều 14. Mức chi

1. Đối với cá nhân:

Mức thưởng cho người được tặng Giấy khen

STT	Hệ số khen thưởng	Mức thưởng từ 1/7/2023
------------	--------------------------	-------------------------------

Giấy khen của Hiệu trưởng	0,3 lần lương cơ sở	540.000 đồng
---------------------------	---------------------	--------------

Mức thưởng cho người được tặng danh hiệu thi đua

STT	Hệ số khen thưởng	Mức thưởng từ 1/7/2023
Chiến sĩ thi đua cơ sở	1 lần lương cơ sở	1.800.000 đồng
Lao động tiên tiến	0,3 lần lương cơ sở	540.000 đồng

2. Đối với tập thể:

Mức thưởng cho tập thể được tặng Giấy khen

STT	Hệ số khen thưởng	Mức thưởng từ 1/7/2023
Giấy khen của Hiệu trưởng	0,6 lần lương cơ sở	1.080.000 đồng

Mức thưởng cho tập thể được tặng danh hiệu thi đua

STT	Hệ số khen thưởng	Mức thưởng từ 1/7/2023
Lao động tiên tiến	0,8 lần lương cơ sở	1.440.000 đồng

Chương VI

HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG NHÀ TRƯỜNG

Điều 15. Thẩm quyền quyết định thành lập

Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập.

1. Chủ tịch: Thủ trưởng cơ quan.
2. Phó Chủ tịch: Chủ tịch Công đoàn cơ quan.
3. Ủy viên Thường trực - Thư ký: Trưởng phòng Tổ chức hành chính tổng hợp, Phòng ĐT hoặc cá nhân phụ trách công tác Thi đua-Khen thưởng của nhà trường.
4. Các ủy viên: Đại diện cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trưởng các bộ phận chuyên môn do thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc số lượng là 3, 5, 7, 9 hoặc 11 thành viên.

Chương VII

XỬ LÝ VI PHẠM,

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Điều 16. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng thì bị huỷ bỏ quyết định khen thưởng, bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua-khen thưởng thực hiện theo Điều 98 Luật Thi đua, Khen thưởng và theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo.

Chương XII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Hướng dẫn thực hiện Quy chế

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng chỉ đạo thực hiện Quy chế này.
2. Trưởng các khoa, phòng phổ biến quy chế cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong đơn vị để thực hiện.

Điều 18. Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế Thi đua - Khen thưởng

Trong quá trình thực hiện Quy chế Thi đua - Khen thưởng, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điều chưa phù hợp, trưởng các khoa, phòng phản ánh về Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Công đoàn;
- Các khoa, phòng;
- Lưu TĐKT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Thúy Hằng